TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH Đ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*B, ngày 05 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B – TỈNH Đ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Bảy.

Thư ký phiên họp: Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đ tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thuỷ – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số:22/2021/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2021, theo quyết định mở phiên họp số: 57/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ngân hàng N.

Trụ sở: 02 L, phường T, quận B, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Hương L, sinh năm 1980.

Hộ khẩu thường trú: A36, Cư xá T, đường H, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ.

Tạm trú: B17, khu phố 1, phường B, thành phố B, tỉnh Đ.

(Văn bản ủy quyền số: 677/UQ-NHN 0 BĐN-KHKD ngày 09/7/2019).

Về việc thông báo tìm kiếm bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

(Bà L có đơn xin vắng mặt, bà Đ vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Ngày 18/7/2017, N – Chi nhánh B – Phòng giao dịch T (nay là N- chi nhánh BĐN – Phòng giao dịch T) có ký hợp đồng tín dụng số 5990-LAV-201701200 với ông Lê Duy T số tiền vay là: 1.900.000.000đồng. Tuy nhiên ông T đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 18/7/2018.

Ngày 19/7/2019 Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố B yêu cầu ông Lê Duy T trả nợ, vụ án đang được Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý giải quyết số: 95/2019/TLST-KDTM ngày 11/9/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", quá trình giải quyết vụ án Tòa án xác định và đưa vào tham gia bổ sung tư cách tố tụng đối với bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978, địa chỉ: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ - là người kế thừa quyền và nghĩa vụ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1930 (chết năm 2018).

Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Đ đến Tòa làm việc nhưng bà Đ không đến Tòa án làm việc, theo kết quả xác minh của Công an phường T, thì bà Đ hiện nay đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2017, nơi cư trú cuối cùng của bà Điện tại địa chỉ: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Do vậy, Ngân hàng N làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Lý do, mục đích yêu cầu: Để Ngân hàng bổ sung trong hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 95/2019/TLST-KDTM ngày 11/9/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" và làm căn cứ cho Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Ngân hàng không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt là bà Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ngày 10/12/2020, Ngân hàng N có đơn yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ngày 18/7/2017, Ngân hàng N – Chi nhánh B – Phòng giao dịch T (nay là Ngân hàng N chi nhánh B – Phòng giao dịch T) có ký hợp đồng tín dụng số 5990- LAV-201701200 với ông Lê Duy T số tiền vay là: 1.900.000.000đồng. Tuy nhiên ông T đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ kể từ ngày 18/7/2018.

Ngày 19/7/2019 Ngân hàng đã tiến hành khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố B yêu cầu ông Lê Duy T trả nợ, vụ án đang được Tòa án nhân dân thành phố B thụ lý giải quyết số: 95/2019/TLST-KDTM ngày 11/9/2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", quá trình giải quyết vụ án Tòa án xác định và đưa vào tham gia bổ sung tư cách tố tụng đối với bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978, địa chỉ: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ - là người kế thừa quyền và nghĩa vụ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1930 (chết năm 2018).

Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Đ đến Tòa làm việc nhưng bà Đ không đến Tòa án làm việc, theo kết quả xác minh của Công an phường T thì bà Đ hiện nay đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2017, nơi cư trú cuối cùng của bà Đ tại địa chỉ: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố B lập biên bản xác minh tại Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đ về việc xác minh nơi cư trú của bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978, kết quả xác minh bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978 hiện có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ nhưng đã bán nhà đi khỏi địa phương, hiện ở đâu làm gì không rõ (bán nhà từ năm 2017).

Vì vậy, yêu cầu của Ngân hàng N về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978, nơi cư trú cuối cùng: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, phường T, thành phố B, tỉnh Đ là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự; Điều 381, 382, 383, 384 và 385 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Ngân hàng N không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú là bà Doãn Thị Đ nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Việc dân sự giải quyết yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của Ngân hàng N đối với bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978, từ khi thụ lý đến phiên họp đều đảm bảo đúng quy định tại Điều 362, 363, 365, 381 và 382 Bộ luật tố tụng dân sự và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp nghiên cứu đúng thời gian quy định.

Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định: Yêu cầu của Ngân hàng N về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978 có đăng ký thường trú tại địa chỉ: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, thành phố B, tỉnh Đ là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 64 Bộ luật Dân sự; Điều 381, 382, 383, 384 và 385 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Ngân hàng N không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú là bà Doãn Thị Đ nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Xét thấy, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B phát biểu tại phiên họp phù hợp với nhận định nêu trên, nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Ngân hàng N phải nộp 300.000đồng;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 64 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 228, Điều 362, 363, 365, Điều 381, 382, 383, 384 và 385 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú của Ngân hàng N.

Thông báo tìm kiếm người vắng mặt bà Doãn Thị Đ, sinh năm 1978 nơi cư trú cuối cùng: 15B/13, tổ 5, khu phố 5, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Về áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người vắng mặt tại nơi cư trú: không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ngân hàng N phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, theo biên lai thu số 0007881 ngày 25/12/2020.

4. Ngân hàng N được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Người yêu cầu;
- Lưu VT, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Bảy